TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **140**/2024/HS-ST
Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ Phên toà:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Lan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn T Anh**
Ông Nguyễn Duy May
- *Thư ký Phên toà:* Bà **Nguyễn H2 Yến -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia Phên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Việt Hà -** Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Công P, sinh năm: 1994. Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 8/12. Con ông: Lê Công H, sinh năm 1971. Con bà: Đào Thị H, sinh năm: 1977. Tiền sự, tiền án: Theo Trích lục tiền án, tiền sự số 6380388/2024/PV06 ngày 19/3/2024 của Công an thành phố Hà Nội và lí lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân:

- Ngày 23/4/2012, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh tuyên phạt 12 tháng tù nH3 cho hưởng án treo thử tH 24 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 85/HSST/2012.

- Ngày 27/7/2013, Tòa án nhân dân TP Hà Nội tuyên phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án số 85 ngày 23/4/2012 của Toà án ND huyện Đông Anh buộc bị cáo pH2 chấp hành hình phạt tù chung của 02 bản án là 21 tháng tù (bản án số 272/HSST). Đã chấp hành xong ngày 15/1/2015.

- Ngày 14/4/2012, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Ngày 12/6/2012, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 12/8/2012, Công an huyện Đông Anh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Tháng 12/2015, Công an huyện Đông Anh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 25/01/2016, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 02/3/2016, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 22/3/2016, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 25/4/2016, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/12/2016, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 21/6/2017, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 08/10/2017, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 18/4/2018, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt cảnh cáo.

- Ngày 30/6/2018, Công an huyện Mê L xử phạt hành chính về hành vi Mua dâm.

- Ngày 10/9/2019, Công an huyện Mê L xử phạt hành chính về hành vi Mua dâm.

- Ngày 12/01/2021, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 04/5/2021, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 01/6/2021, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy

- Ngày 08/6/2021, Công an huyện Mê L xử phạt hành chính về hành vi Mua dâm.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2024 cho đến nay tại trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Lan H1, sinh năm 2002.

Trú tại: Phố CX, phường THg, thành phố HD, tỉnh HD (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vương Việt H2, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 25, thị trấn ĐA, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

+ Anh Trần Quang H3, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 121 PĐL, phường LT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

+ Chị Cẩm Thị Mỹ L, sinh năm 2000

Địa chỉ: KC, xã ĐC, huyện VY, tỉnh YB (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 09h00 ngày 17/2/2024, Lê Công P sử dụng tài khoản facebook "L Văn" của mình truy cập vào mạng xã hội Facebook, thấy facebook "MR CHĂM SIÊU THỊ ÔTÔ CŨ HD" đang phát trực tiếp bán xe ôtô. Chị Nguyễn Thị Lan H1 phát trực tiếp bán chiếc xe ôtô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS: 37A – 514.36. P nhắn tin hỏi mua chiếc xe trên. Sau khi thỏa thuận, chị H1 đồng ý bán chiếc xe ô tô trên với giá 222.000.000đ cho P và cung cấp số tài khoản 1035555599 ngân hàng Vietcombank của anh Nguyễn Văn Chăm cho P để giao dịch chuyển tiền mua chiếc xe. Ngay sau đó, P khai truy cập mạng xã hội Facebook, liên hệ với tài khoản "Hieu tong" thuê làm giả một bưu chuyển tiền ngân hàng số tiền 222.000.000 đồng theo số tài khoản của chị H1 cung cấp, và gửi hình ảnh bưu chuyển tiền này cho chị H1 qua mạng Zalo. Sau khi nhận được bưu chuyển tiền giả, chị H1 yêu cầu P cung cấp căn cước công dân và địa chỉ để chị H1 giao xe. Sau đó, chị H1 đưa giấy tờ và xe cho anh Nguyễn Văn Vạn giao chiếc xe trên cho P tại Thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh.

Sau khi nhận được xe, ngày 18/02/2024, P nhờ anh Nguyễn Xuân Tuyên tìm người cầm cố chiếc xe ô tô trên. Anh Tuyên giới thiệu cho P đến gặp anh Trần Quang H3 cầm cố chiếc xe. Sau khi kiểm tra xe và giấy tờ xe đầy đủ thủ tục cầm cố, anh H3 đồng ý làm hợp đồng cầm cố chiếc xe trên với mức 70.000.000 đồng, anh H3 đưa cho P 20.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản 50.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của anh H3 đến số tài khoản 0822992000 của Cẩm Thị Mỹ L. Đến khoảng 16 giờ ngày 20/02/2024, P lại gọi điện cho anh Tuyên nhờ anh Tuyên bảo anh H3 là P muốn vay thêm tiền. Sau đó anh Tuyên gọi điện cho anh H3, nH3 anh H3 không nghe máy, vì vậy anh Tuyên chuyển khoản cho P vay 32.000.000 đồng vào tài khoản của L.

Mặc dù xe ô tô đã được cầm cố, ngày 21/2/2024, P tiếp tục nhờ anh Nguyễn Đức Long và anh Nguyễn Thế T tìm người bán chiếc xe trên. Anh T gặp P nói anh Vương Việt H2 muốn mua xe trên. P đồng ý và viết giấy mua bán chiếc xe trên cho anh H2 với giá 130.000.000 đồng. Sau đó anh H2 chuyển khoản cho anh T 23.000.000 đồng để anh T trả tiền mua xe cho P và chuyển cho anh H3 số tiền 107.000.000 đồng thanh toán hợp đồng cầm cố. Số tiền 23.000.000 đồng, sau đó anh T đã chuyển cho P vào tài khoản của L.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- Tạm giữ của Lê Công P:

+ 01 tờ giấy hợp đồng cầm cố tài sản

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám đã qua sử dụng, bị đốm đen vỡ màn hình, số Imei 1: 353178112297186; số Imei 2: 353178112297194, không lắp Sim thuê bao.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note8, số Imei 1: 353759097690816; số Imei 2: 353760097690814, lắp Sim thuê bao số 0395601950 và 0378109491.

- Tạm giữ của anh Vương Việt H2:

+ 01 giấy thỏa thuận mua bán ô tô.

+ 01 giấy bán xe ô tô.

+ 01 chiếc ô tô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS: 37A – 514.36, số máy: F18D4095782KA, số khung RLJA695EAH995214.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS: 37A – 514.36, số máy: F18D4095782KA, số khung RLJA695EAH995214.

- Tạm giữ của chị Cẩm Thị Mỹ L: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, số Imei1: 351064753512558, số Imei2:356267563512552, lắp sim thuê bao số 0395102216.

- Tạm giữ của anh Nguyễn Thế T: 01 điện thoại di động Iphone 14 Plus màu đen, số Imei1: 353547794218100, số Imei2:353547794374895, lắp sim thuê bao số 0862666123.

- Tạm giữ của anh Nguyễn Đức Long: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, số Imei: 356676087234222, lắp sim thuê bao số 0949078265.

Kết luận số 43 ngày 28/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận: chiếc xe ôtô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS: 37A – 514.36 có trị giá: 180.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội giám định tài liệu thu giữ kết quả như sau:

Chữ viết nội dung trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 và chữ ký, chữ viết dòng họ tên Lê Công P dưới chữ ký trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với chữ viết, chữ ký đứng tên Lê Công P trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 là chữ do cùng một người viết và ký ra.

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKSĐA ngày 31/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Lê Công P về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại Pên tòa:

Bị cáo Lê Công P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tại Pên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 174; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công P từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Buộc bị cáo P bồi thường cho anh Vương Việt H2 130.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia mầu xám, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 8 lắp sim số 0395601950 và 0378109491 thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động Samsung mầu xanh lắp sim 0395102216 thu giữ của L.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tôi danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Công P tại Pên toà phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h00 ngày 17/02/2024 tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Lê Công P đã có hành vi sử dụng thông tin giả chuyển khoản thành công và thực hiện việc chiếm đoạt xe ô-tô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS 37A – 514.36 của chị Nguyễn Thị Lan H1 trị giá 180.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 174 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đồng đến dưới 50.000.000 đồng ……. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

....

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên pH2 xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, HĐXX cũng đánh giá bị cáo có nhân thân rất xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại Pên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu, số tiền chiếm đoạt lớn, chưa khắc phục hậu quả thiệt hại gây ra. Vì vậy, cần pH2 áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về dân sự:

Buộc bị cáo pH2 bồi thường cho anh Vương Việt H2 130.000.000 đồng.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám đã qua sử dụng, bị đốm đen, vỡ màn hình, số Imei 1: 353178112297186; số Imei: 353178112297194, không lắp sim thuê bao bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cho tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note8, số Imei 1:353759097690816; số Imei 2: 353760097690814, lắp sim thuê bao số 0395601950 và 0378109491 thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, số Imei 1: 351064753512558, số Imei2:

356267563512552, lắp sim thuê bao số 0395102216 dùng vào việc phạm tội cho tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc ô tô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS: 37A – 514.36, số máy: F18D4095782KA, số khung RLJA695EAH995214; 01 giấy chứng nhận đăng ký chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevolet Cruze, màu đen, BKS: 37A – 514.36, số máy: F18D4095782KA, số khung RLJA695EAH995214, là tài sản của hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lan H1; 01 điện thoại di động Iphone 14 Plus màu đen, số Imei1: 353547794218100, số Imei2:353547794374895, lắp sim thuê bao số 0862666123 là tài sản của anh Nguyễn Thế T; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, số Imei: 356676087234222, lắp sim thuê bao số 0949078265 là tài sản của anh Nguyễn Đức Long không liên quan đến vụ án. Ngày 08/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Lan H1, Nguyễn Thế T; anh Nguyễn Đức Long sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[8] Đối với Anh Nguyễn Xuân Tuyên được Lê Công P nhờ tìm người cầm cố xe, anh Nguyễn Đức Long và Nguyễn Thế T được bị can P nhờ tìm người để bán chiếc xe trên; anh Vương Việt H2 mua chiếc xe trên nH3 không biết chiếc xe trên là do P phạm tội mà có vì vậy Cơ quan điều tra không đưa xử lý là đúng quy định pháp luật.

[9] Anh Trần Quang H3 có đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ, có đầy đủ giấy tờ theo quy định. Khi P mang xe đến cầm cố, anh H3 kiểm tra thấy xe có giấy tờ đầy đủ hợp lệ nên đã cho P cầm cố chiếc xe trên, có hợp đồng cầm đồ, nên Cơ quan điều tra không đưa xử lý là đúng quy định.

[10] Chị Cẩm Thị Mỹ L cho Lê Công P sử dụng tài khoản ngân hàng của chị L từ tháng 01/2024. Chị L không biết P sử dụng bưu chuyển tiền giả để chiếm đoạt chiếc xe trên, việc giao dịch mua bán, cầm cố chiếc xe trên chị L không biết, vì vậy không có căn cứ xử lý.

[11] Về phần dân sự:

Chị H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét.

Buộc bị cáo pH2 bồi thường cho anh Vương Việt H2 số tiền 130.000.000 đồng.

[12] Bị cáo pH2 chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Công P phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Công P 04 (Bốn) năm 09 (chín) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2024.

2. Về dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo P pH2 bồi thường cho anh Vương Việt H2 130.000.000 đồng *(Một trăm ba mươi triệu đồng).*

3. Về xử lý vật chứng, án phí:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám đã qua sử dụng, bị đốm đen, vỡ màn hình, số Imei 1: 353178112297186; số Imei: 353178112297194, không lắp sim thuê bao;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note8, số Imei 1:353759097690816; số Imei 2: 353760097690814, lắp sim thuê bao số 0395601950 và 0378109491;

+ 01 điện thoại di động Samsung màu xanh, số Imei 1: 351064753512558, số Imei2: 356267563512552, lắp sim thuê bao số 0395102216.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/6/2024 giữa Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội).

Bị cáo pH2 chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 6.500.000 đồng *(Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền pH2 trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên pH2 thi hành án còn pH2 chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH2 thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH2 thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- Viện KSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Lan